Trường THPT PHÙNG KHẮC KHOAN-TT
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 4

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 20 tháng 01 năm 2020

THỨ	TIẾT	10A9 (Mận(S))	10A10 (Mai(A))	10A11 (Ngọc(A))	10A12 (M.Hương(A))	10A13 (Nga(S))	10A14 (Hoa(A))	11A1 (Chí(T))	11A2 (Thủy(L))	11A3 (Thủy(KT))	11A4 (Lan(Đ))
2	1	NN-H.Hương(A)	Lý-Thư(HD)	Sử-Nga(S)	Lý-Mai(L)	NN-M.Hương(A)	CNghệ-Thủy(KT)	Toán-Chí(T)	Sử-Diễm(S)	Sử-Nụ(S)	CNghệ-Hiền(CN)
	2	NN-H.Hương(A)	NN-Mai(A)	NN-Ngọc(A)	Sử-Nga(S)	Địa-Yến(Đ)	Sử-Nụ(S)	Toán-Chí(T)	TD-Hiếu(TD)	CNghệ-Hiền(CN)	Địa-Lan(Đ)
	3	Sử-Mận(S)	NN-Mai(A)	CNghệ-Thủy(KT)	NN-M.Hương(A)	Sử-Nga(S)	Lý-Thư(HD)	TD-Hiếu(TD)	Lý-Thủy(L)	Địa-Lan(Đ)	Sử-Diễm(S)
	4	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	5	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
3	1	Văn-Hồng(V)	Sử-Nghĩa(S)	QP-TùngQP	Văn-Yến(V)	Sinh-Bảy(S)	Toán-Hiền(T)	Văn-Oanh(VHD)	Toán-Kiến(T)	NN-Cường(A)	Tin-Phượng
	2	Văn-Hồng(V)	Sinh-THU(S)	TD-Thắng	Văn-Yến(V)	Toán-Thái(T)	Toán-Hiền(T)	Văn-Oanh(VHD)	Toán-Kiến(T)	NN-Cường(A)	Toán-Nam(T)
	3	Toán-Thái(T)	QP-TùngQP	Địa-Liên(Đ)	Toán-Dũng(T)	TD-Thắng	Tin-Tiến(T)	TD-Hiếu(TD)	Văn-PhanVân(V)	Sinh-THU(S)	Toán-Nam(T)
	4	TD-Thắng	Toán-Dũng(T)	Toán-Lan(T)	QP-TùngQP	Hoá-Tuấn(H)	Tin-Tiến(T)	Địa-Liên(Đ)	TD-Hiếu(TD)	Tin-Phượng	Văn-PhanVân(V)
	5	QP-TùngQP	Toán-Dũng(T)	Toán-Lan(T)	TD-Thắng	Tin-Tiến(T)	Sinh-THU(S)	Tin-Phượng	Địa-Liên(Đ)	CNghệ-Hiền(CN)	Văn-PhanVân(V)
4	1	Lý-Trung(L)	CNghệ-Tơ(S)	Văn-Yến(V)	NN-M.Hương(A)	QP-TiếnQp	NN-Hoa(A)	GDCD-Hạnh	CNghệ-Hiền(CN)	Lý-Quyên(LHD)	Toán-Nam(T)
	2	TD-Thắng	Văn-Hồng(V)	NN-Ngọc(A)	NN-M.Hương(A)	Toán-Thái(T)	Toán-Hiền(T)	CNghệ-Hiền(CN)	Hoá-Hằng(H)	GDCD-Hạnh	QP-TiếnQp
	3	Toán-Thái(T)	TD-Thắng	Tin-Tiến(T)	Hoá-Thanh(H)	Hoá-Tuấn(H)	Toán-Hiền(T)	Lý-Quyên(LHD)	NN-Chung(A)	Văn-Hồng(V)	NN-Cường(A)
	4	Toán-Thái(T)	Tin-Tiến(T)	Hoá-Hiền(H)	Toán-Dũng(T)	NN-M.Hương(A)	TD-Thắng	QP-TiếnQp	NN-Chung(A)	Văn-Hồng(V)	Lý-Quyên(LHD)
	5	Văn-Hồng(V)	Toán-Dũng(T)	TD-Thắng	Sinh-Bảy(S)	NN-M.Hương(A)	Hoá-Hiền(H)	NN-Chung(A)	QP-TiếnQp	Hoá-Hằng(H)	Sinh-Thanh(S)
5	1	NN-H.Hương(A)	Văn-Hồng(V)	CNghệ-Thủy(KT)	Tin-MINH	Văn-Oanh(VHD)	Hoá-Hiền(H)	Lý-Quyên(LHD)	CNghệ-Hiền(CN)	Hoá-Hằng(H)	NN-Cường(A)
	2	NN-H.Hương(A)	Văn-Hồng(V)	Lý-Thư(L)	Tin-MINH	Văn-Oanh(VHD)	CNghệ-Thủy(KT)	Toán-Chí(T)	GDCD-Hạnh	Toán-An(T)	NN-Cường(A)
	3	Tin-Quang	CNghệ-Tơ(S)	Hoá-Hiền(H)	Toán-Dũng(T)	CNghệ-Thủy(KT)	TD-Thắng	CNghệ-Hiền(CN)	Lý-Thủy(L)	Toán-An(T)	Hoá-Hằng(H)
	4	Hoá-Hằng(H)	Toán-Dũng(T)	Toán-Lan(T)	CNghệ-Thủy(KT)	Lý-Trang(L)	Văn-Hồng(V)	Hoá-Hiền(H)	Toán-Kiến(T)	Lý-Quyên(LHD)	TD-ThủyQP
	5	CNghệ-Tơ(S)	Hoá-Hằng(H)	Toán-Lan(T)	TD-Thắng	Lý-Trang(L)	Văn-Hồng(V)	Hoá-Hiền(H)	Toán-Kiến(T)	NN-Cường(A)	Sinh-Thanh(S)
6	1	Tin-Quang	Tin-Tiến(T)	Văn-Yến(V)	NN-M.Hương(A)	GDCD-Hằng	QP-TiếnQp	Sinh-THU(S)	NN-Chung(A)	Văn-Hồng(V)	CNghệ-Hiền(CN)
	2	Toán-Thái(T)	GDCD-Hương	Văn-Yến(V)	Toán-Dũng(T)	Tin-Tiến(T)	NN-Hoa(A)	NN-Chung(A)	Tin-Phượng	TD-ThủyQP	Lý-Quyên(LHD)
	3	CNghệ-Tơ(S)	Lý-Thư(HD)	GDCD-Hằng	Lý-Mai(L)	TD-Thắng	Văn-Hồng(V)	NN-Chung(A)	Sinh-THU(S)	QP-TiếnQp	Văn-PhanVân(V)
	4	Hoá-Hằng(H)	TD-Thắng	Sinh-THU(S)	GDCD-Hằng	Toán-Thái(T)	Lý-Thư(HD)				
	5	Sinh-THU(S)	Hoá-Hằng(H)	Tin-Tiến(T)	Hoá-Thanh(H)	Toán-Thái(T)	GDCD-Hằng				
7	1	Địa-Thuý(Đ)	Sử-Nghĩa(S)	Sử-Nga(S)	Văn-Yến(V)	Văn-Oanh(VHD)	NN-Hoa(A)	Toán-Chí(T)	Sinh-THU(S)	Toán-An(T)	GDCD-Hạnh
	2	GDCD-Hương	Địa-Yến(Đ)	Lý-Thư(L)	Sử-Nga(S)	CNghệ-Thủy(KT)	NN-Hoa(A)	Văn-Oanh(VHD)	Hoá-Hằng(H)	Toán-An(T)	TD-ThủyQP
	3	Lý-Trung (L)	NN-Mai(A)	NN-Ngọc(A)	Địa-Yến(Đ)	Sử-Nga(S)	Địa-Thuý(Đ)	Sinh-THU(S)	Văn-PhanVân(V)	TD-ThủyQP	Hoá-Hằng(H)
	4	Sử-Mận(S)	NN-Mai(A)	NN-Ngọc(A)	CNghệ-Thủy(KT)	NN-M.Hương(A)	Sử-Nụ(S)	Sử-Diễm(S)	Văn-PhanVân(V)	Sinh-THU(S)	Toán-Nam(T)
	5	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp

Trường THPT PHÙNG KHẮC KHOAN-TT
Năm học 2019 - 2020
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 4

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 20 tháng 01 năm 2020

THỨ	TIẾT	11A5 (Nam(T))	11A6 (Thanh(S))	11A7 (Hương)	11A8 (Xuân(L))	11A9 (Thuý(Đ))	11A10 (Yến(Đ))	11A11 (Vinh(Đ))	11A12 (Nụ(S))	11A13 (Thư(L))	11A14 (Nghĩa(S))
2	1	GDCD-Hạnh	NN-Ngọc(A)	Toán-Hảo(T)	Lý-Xuân(L)	Toán-Thao(T)	Văn-PhongVân(V	Sử-Nghĩa(S)	Địa-Yến(Đ)	CNghệ-Tuyên(CN)	NN-L.Hương(A)
	2	Lý-Thủy(L)	GDCD-Hạnh	Sử-Diễm(S)	Sử-Nghĩa(S)	Toán-Thao(T)	Lý-Xuân(L)	Địa-Vinh(Đ)	Lý-Mai(L)	Hoá-Nam(H)	Văn-Yến(V)
	3	Toán-Nam(T)	Lý-Xuân(L)	CNghệ-Hiền(CN)	NN-Ngọc(A)	GDCD-Hương	Địa-Yến(Đ)	CNghệ-Tuyên(CN)	Sử-Nụ(S)	Lý-Thư(L)	Văn-Yến(V)
	4	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	5	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
3	1	NN-Tuyết(A)	Toán-Lan(T)	Văn-PhanVân(V)	Toán-Chí(T)	CNghệ-Tuyên(CN)	Toán-Thao(T)	Tin-Tiến(T)	Toán-Dũng(T)	Sinh-THU(S)	GDCD-Hạnh
	2	CNghệ-Hiền(CN)	Toán-Lan(T)	Tin-Tiến(T)	Toán-Chí(T)	TD-NamTD	Toán-Thao(T)	Sinh-Bảy(S)	NN-Hoa(A)	Văn-Thái(V)	Tin-Phượng
	3	Tin-Quang	Văn-Oanh(VHD)	CNghệ-Hiền(CN)	Hoá-Lý(H)	Sinh-Tơ(S)	CNghệ-Tuyên(CN)	Sinh-Bảy(S)	Văn-Yến(V)	Văn-Thái(V)	Sử-Nghĩa(S)
	4	Toán-Nam(T)	Văn-Oanh(VHD)	NN-Cường(A)	TD-NamTD	Văn-Hồng(V)	Sinh-Tơ(S)	Văn-Thái(V)	CNghệ-Tuyên(CN)	Toán-Thái(T)	Toán-Kiến(T)
	5	Toán-Nam(T)	Hoá-Tuấn(H)	TD-NamTD	Tin-Quang	Văn-Hồng(V)	NN-Cường(A)	CNghệ-Tuyên(CN)	Sinh-Bảy(S)	Toán-Thái(T)	Toán-Kiến(T)
4	1	Địa-Vinh(Đ)	NN-Ngọc(A)	NN-Cường(A)	QP-TrángQP	Tin-Tiến(T)	Hoá-Hằng(H)	Toán-Nguyệt(T)	Sinh-Bảy(S)	CNghệ-Tuyên(CN)	Hoá-Hiền(H)
	2	Văn-Yến(V)	Sinh-Thanh(S)	Toán-Hảo(T)	Lý-Xuân(L)	Sinh-Tơ(S)	Tin-Tiến(T)	QP-TrángQP	NN-Hoa(A)	TD-BảyTD	Sinh-Bảy(S)
	3	QP-TiếnQp	CNghệ-Hiền(CN)	Sinh-Thanh(S)	Sinh-Bảy(S)	CNghệ-Tuyên(CN)	Sinh-Tơ(S)	TD-BảyTD	NN-Hoa(A)	NN-Ngọc(A)	QP-TrángQP
	4	Sinh-Thanh(S)	Hoá-Tuấn(H)	Hoá-Thanh(H)	CNghệ-Hiền(CN)	NN-Hoa(A)	NN-Cường(A)	Hoá-Hằng(H)	CNghệ-Tuyên(CN)	NN-Ngọc(A)	TD-BảyTD
	5	CNghệ-Hiền(CN)	Tin-Tiến(T)	QP-TrángQP	Hoá-Lý(H)	NN-Hoa(A)	TD-BảyTD	NN-Cường(A)	Hoá-Thanh(H)	Toán-Thái(T)	CNghệ-Tuyên(CN)
5	1	NN-Tuyết(A)	Toán-Lan(T)	Toán-Hảo(T)	Toán-Chí(T)	Toán-Thao(T)	QP-TrángQP	Toán-Nguyệt(T)	Tin-Quang	GDCD-Hạnh	NN-L.Hương(A)
	2	Hoá-Hằng(H)	Toán-Lan(T)	Toán-Hảo(T)	Văn-PhongVân(V	Toán-Thao(T)	TD-BảyTD	Lý-Quyên(LHD)	QP-TrángQP	Toán-Thái(T)	Hoá-Hiền(H)
	3	TD-ThủyQP	Sinh-Thanh(S)	TD-NamTD	Văn-PhongVân(V	Lý-Quyên(LHD)	NN-Cường(A)	TD-BảyTD	GDCD-Hạnh	Văn-Thái(V)	Toán-Kiến(T)
	4	Văn-Yến(V)	Văn-Oanh(VHD)	Sinh-Thanh(S)	TD-NamTD	QP-TrángQP	Toán-Thao(T)	Văn-Thái(V)	TD-Thắng	TD-BảyTD	Lý-Thủy(L)
	5	Văn-Yến(V)	TD-ThủyQP	Lý-Thủy(L)	CNghệ-Hiền(CN)	TD-NamTD	Toán-Thao(T)	Văn-Thái(V)	Toán-Dũng(T)	QP-TrángQP	TD-BảyTD
6	1	NN-Tuyết(A)	NN-Ngọc(A)	NN-Cường(A)	Sinh-Bảy(S)	Hoá-Hằng(H)	GDCD-Hương	Lý-Quyên(LHD)	Lý-Mai(L)	Địa-Vi(Đ)	NN-L.Hương(A)
	2	Hoá-Hằng(H)	QP-TiếnQp	Hoá-Thanh(H)	NN-Ngọc(A)	Văn-Hồng(V)	CNghệ-Tuyên(CN)	NN-Cường(A)	TD-Thắng	Sinh-THU(S)	Sinh-Bảy(S)
	3	TD-ThủyQP	CNghệ-Hiền(CN)	Địa-Vi(Đ)	NN-Ngọc(A)	Lý-Quyên(LHD)	Hoá-Hằng(H)	NN-Cường(A)	Hoá-Thanh(H)	Tin-Phượng	CNghệ-Tuyên(CN)
	4	NghePT-Thanh(S)	NghePT-C.Xuân(S)		NghePT-Tơ(S)						
	5	NghePT-Thanh(S)	NghePT-C.Xuân(S)		NghePT-Tơ(S)						
7	1	Lý-Thủy(L)	Lý-Xuân(L)	Văn-PhanVân(V)	GDCD-Hương	Hoá-Hằng(H)	Sử-Diễm(S)	Toán-Nguyệt(T)	Toán-Dũng(T)	NN-Ngọc(A)	Toán-Kiến(T)
	2	Sử-Diễm(S)	Địa-Vi(Đ)	Văn-PhanVân(V)	Văn-PhongVân(V	Địa-Thuý(Đ)	Lý-Xuân(L)	Toán-Nguyệt(T)	Toán-Dũng(T)	Sử-Nghĩa(S)	Văn-Yến(V)
	3	Toán-Nam(T)	Sử-Diễm(S)	Lý-Thủy(L)	Toán-Chí(T)	Sử-Nghĩa(S)	Văn-PhongVân(V	GDCD-Hạnh	Văn-Yến(V)	Lý-Thư(L)	Địa-Vinh(Đ)
	4	Sinh-Thanh(S)	TD-ThủyQP	GDCD-Hương	Địa-Thuý(Đ)	NN-Hoa(A)	Văn-PhongVân(V	Hoá-Hằng(H)	Văn-Yến(V)	Hoá-Nam(H)	Lý-Thủy(L)
	5	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp	SH lớp